

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP XUÂN PHÚ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP XUÂN PHÚ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: XUAN PHU GENERAL INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY CP ĐTTH XUÂN PHÚ

2. Mã số doanh nghiệp: 4101590271

3. Ngày thành lập: 31/03/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu phố Phương Phi, Thị trấn Cát Tiến, Huyện Phù Cát, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0908375268

Fax:

Email: ctcpdtxuanphu@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn giám sát thi công các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện-cơ điện công trình; Thiết kế cấp-thoát nước công trình; Thiết kế điều hòa không khí thông gió-cấp thoát nhiệt công trình; Thiết kế mạng thông tin liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ; Thiết kế cảnh quan; Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. Tư vấn quản lý dự án, lập hồ sơ mời thầu, đấu thầu; Thẩm tra hồ sơ thiết kế và dự toán; Khảo sát xây dựng công trình xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác lắp đặt phân điện và thiết bị công trình dân dụng, công nghiệp; Thiết kế điện công trình đường dây và trạm. Giám sát đường dây và trạm biến áp đến 35KV; Thiết kế và giám sát thi công đường ống cấp nước sạch nông nghiệp nông thôn. Lập dự án khả thi, tiền khả thi đầu tư xây dựng. Lập dự án đầu tư xây dựng; Lập dự toán; Lập tổng dự toán công trình. Lập báo cáo đầu tư; Lập dự án tu bổ di tích; Thiết kế, giám sát tu bổ di tích; Thiết kế, Giám sát công trình Nông nghiệp phát triển nông thôn. Tư vấn thiết kế về phòng cháy chữa cháy; Tư vấn giám sát về phòng cháy chữa cháy; Khảo sát địa hình, địa chất công trình xây dựng; Đo vẽ, thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1:500; 1:1000; 1:2000; 1:5000; Đo vẽ, thành lập bản đồ địa chính các tỷ lệ; - Xây dựng cơ sở dữ liệu đo đạc và bản đồ; Thành lập bản đồ chuyên đề; Khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật - dự toán, tổng dự toán công trình đo đạc và bản đồ; Hoạt động đo đạc công trình; Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; Lập quy hoạch chi tiết mặt bằng đô thị và nông thôn; Lập kế hoạch sử dụng đất đai, cắm mốc quy hoạch tổng thể; Cắm mốc phân lô	7110
2.	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng	4101
3.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp	4102
4.	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông (cầu, đường bộ)	4212
5.	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây dựng đường dây và trạm biến áp đến 35KV	4221
6.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: Xây dựng công trình thủy lợi; cấp, thoát nước;	4222
7.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
8.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
9.	Xây dựng công trình thủy	4291
10.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292

11.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; Xây dựng hệ thống khí thải; Thi công tu bổ di tích; Thi công công trình Nông nghiệp phát triển nông thôn-Lâm nghiệp.	4299(Chính)
13.	Phá dỡ	4311
14.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
15.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Thi công trang trí nội ngoại thất	4330
16.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
17.	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất, gia công kết cấu sắt thép phục vụ xây dựng	2511
18.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
19.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
20.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
21.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
22.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt thiết bị của đường dây và trạm biến áp công trình tuyến điện (công nghiệp); T	4321
23.	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Xây dựng hệ thống xử lý nước thải	3700
24.	In ấn	1811
25.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
26.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
27.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống Báo cháy tự động; Hệ thống phòng cháy chữa cháy;	4329
28.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn môi trường (Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; cam kết môi trường; Báo cáo giám sát chất lượng môi trường...)	7490
29.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ thiết bị phòng cháy, chữa cháy và hệ thống chống sét, camera quan sát	4773
30.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn vật liệu chống thấm khác. Bán buôn nguyên vật liệu ngành quảng cáo: mica, alu, format, silicon, decal.	4669
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống xử lý nước;	4322

32.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Trừ đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất)	6820
33.	Quảng cáo	7310
34.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
35.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thi công lắp đặt bản quảng cáo, trang trí biển hiệu, panô, áp phích, hộp đèn; trang trí khẩu hiệu	3290
36.	Vệ sinh chung nhà cửa Chi tiết: Vệ sinh chung nhà cửa	8121
37.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
38.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ đấu giá tài sản)	4610
39.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
40.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ Chi tiết: Hoạt động quản lý bãi đỗ, trông giữ phương tiện đường bộ	5225
42.	Hoạt động phải bảo đảm điều kiện, Giấy phép Kinh doanh theo quy định	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN VĂN XUÂN	Khu phố Phương Phi, Thị trấn Cát Tiên, Huyện Phù Cát, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	75,000	211813415	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	75,000		
2	NGUYỄN THỊ KIM THOA	Khu phố Phương Phi, Thị trấn Cát Tiên, Huyện Phù Cát, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	20,000	215144265	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	20,000		

3	TRẦN XUÂN QUYỀN	Khu phố Phú Hậu, Thị trấn Cát Tiền, Huyện Phù Cát, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,000	211578154
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	5,000	

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

* Ho và tên: TRẦN VĂN XUÂN

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 10/06/1984 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: 211813415

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Khu phố Phú Hậu, Thị trấn Cát Tiến, Huyện Phù Cát, Tỉnh Bình Định, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Định